

*

Số 16 - KH/BCĐ

KẾ HOẠCH
triển khai Chiến dịch 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số
của ngành Tổ chức xây dựng Đảng

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Căn cứ Quyết định số 234-QĐ/BTCTW, ngày 13/5/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng;

- Căn cứ Kế hoạch số 29-KH/BTCTW, ngày 15/5/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về tổng thể chuyển đổi số của Ban Tổ chức Trung ương và ngành Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 04-QC/BCĐ, ngày 15/5/2026 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng;

- Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW, ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị;

Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số của ngành Tổ chức xây dựng Đảng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các kết luận, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương; tập trung tổ chức triển khai các nhiệm vụ Ban Tổ chức Trung ương được giao theo Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW, tạo chuyển biến thực chất trong 100 ngày.

b) Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị và điều hành của ngành Tổ chức xây dựng Đảng trên nền tảng dữ liệu số; chuyển đổi căn bản từ quản lý hồ sơ giấy sang quản trị dữ liệu và quy trình số; hình thành phương thức điều hành dựa trên dữ liệu thời gian thực, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, kiểm tra, giám sát và ra quyết định trong công tác tổ chức xây dựng Đảng.

c) Hoàn thiện các điều kiện nền tảng để triển khai Hệ thống thông tin (HTTT) lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng (TCXDĐ) vận hành thống nhất, liên thông, an toàn, có khả năng mở rộng.

d) Đẩy mạnh số hóa toàn diện dữ liệu, hồ sơ, quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; giảm tối đa việc nhập liệu trùng lặp, tổng hợp báo cáo thủ công và sử dụng hồ sơ giấy; từng bước hình thành môi trường làm việc số thống nhất trong toàn Ngành.

e) Các mục tiêu của Chiến dịch được lượng hóa bằng các chỉ tiêu, sản phẩm đầu ra và chỉ số đánh giá kết quả (KPI) cụ thể; kết quả thực hiện được theo dõi, giám sát, đánh giá thường xuyên trên hệ thống Dashboard (bảng chỉ số điều hành) và các minh chứng điện tử nhằm bảo đảm đánh giá khách quan, minh bạch và thực chất.

f) Chiến dịch 100 ngày phải tạo được chuyển biến rõ rệt, thực chất và có thể đo lường được trong toàn ngành TCXDĐ, với các kết quả trọng tâm: dữ liệu sạch hơn, được chuẩn hóa, làm giàu và đồng bộ; quy trình rõ hơn, được rà soát, chuẩn hóa và thống nhất trong tổ chức thực hiện; các phân hệ vận hành hiệu quả hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành và khai thác dữ liệu.

2. Yêu cầu

a) Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; xuyên suốt từ giao việc, tổ chức thực hiện, kiểm tra, nghiệm thu đến đánh giá kết quả.

b) Các nhiệm vụ được triển khai song song nhưng không chồng chéo; các nhiệm vụ cần phối hợp với Văn phòng Trung ương, Ban Cơ yếu Chính phủ, đơn vị công nghệ, bảo mật, tài chính thì phải xác định rõ đầu mối và sản phẩm phối hợp.

c) Dữ liệu phải “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; việc làm sạch, chuẩn hóa phải gắn với trách nhiệm của đơn vị chủ quản dữ liệu và đơn vị cập nhật dữ liệu.

d) Mỗi phân hệ, mỗi nội dung số hóa, mỗi thủ tục hành chính (TTHC) điện tử phải có tài liệu hướng dẫn, tập huấn trước khi triển khai, kênh hỗ trợ và cơ chế phản hồi trong quá trình triển khai. Không số hóa hình thức, mọi nhiệm vụ phải có sản phẩm vận hành thật, người dùng thật, dữ liệu thật, có tiêu chí nghiệm thu và cơ chế duy trì sau 100 ngày.

e) Các nhiệm vụ, sản phẩm của Kế hoạch phải được lượng hóa bằng chỉ tiêu cụ thể; xác định rõ sản phẩm đầu ra, mốc thời gian hoàn thành, chỉ số đánh giá kết quả (KPI), đơn vị chịu trách nhiệm và minh chứng điện tử phục vụ kiểm tra, giám sát, nghiệm thu. Việc theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện được thực hiện trên hệ thống Dashboard điều hành thống nhất; báo cáo phải ngắn gọn, có trạng thái, sản phẩm, minh chứng, vướng mắc, kiến nghị xử lý và người chịu trách nhiệm.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi

Tập trung vào các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động 100 ngày của Ban Chỉ đạo Trung ương giao (*Sổ tay đảng viên điện tử; dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên; TTHC của Đảng trên môi trường điện tử; nội dung đánh giá, xếp loại theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu*) và các nhiệm vụ trọng tâm thuộc Kế hoạch tổng thể chuyển đổi số của Ban Tổ chức Trung ương và ngành TCXDĐ năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030 (*Thế chế, quy trình nghiệp vụ, danh mục dữ liệu và từ điển dữ liệu; hoàn thiện các phân hệ cơ sở dữ liệu (CSDL) cán bộ; tổ chức bộ máy (TCBM), biên chế, vị trí việc làm (VTVL); hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ (BVCTNB); nghiên cứu khoa học; đào tạo bồi dưỡng cán bộ; sức khỏe cán bộ; số hóa hồ sơ nghiệp vụ; tài chính, AI*).

2. Đối tượng áp dụng

Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban Tổ chức Trung ương; ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; các cơ quan, đơn vị được giao phối hợp xây dựng, vận hành, cung cấp hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số, bảo đảm an toàn thông tin, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Thời gian thực hiện

Chiến dịch thực hiện trong 100 ngày làm việc, từ ngày 10/7/2026 đến hết ngày 30/11/2026.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ SẢN PHẨM CHỦ YẾU

STT	Nhóm mục tiêu	Chỉ tiêu/sản phẩm chủ yếu	Mốc hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
1	Thế chế dữ liệu	Trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định Danh mục dữ liệu và từ điển dữ liệu Hệ thống thông tin lĩnh vực TCXDĐ.	31/8/2026	Kế hoạch 29-KH/BTCTW
2	Sổ tay đảng viên điện tử	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng phát triển, mở rộng tính năng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử theo phê duyệt của Ban Bí thư.	30/11/2026	Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW
3	Dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên	Triển khai chuẩn hóa, làm sạch, đối soát và đồng bộ dữ liệu (Tối thiểu 98% dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên được làm sạch); dữ liệu đủ điều kiện phục vụ Sổ tay đảng viên điện tử và 04 thủ tục hành chính của Đảng.	30/11/2026	Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW

STT	Nhóm mục tiêu	Chỉ tiêu/sản phẩm chủ yếu	Mốc hoàn thành	Văn bản giao nhiệm vụ
4	Các phân hệ/CSDL nghiệp vụ	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện phần mềm, tổ chức triển khai các phân hệ CSDL cán bộ; TCBM, biên chế, VTVL; BVCTNB; nghiên cứu khoa học; đào tạo bồi dưỡng cán bộ; sức khỏe cán bộ.	15/9/2026	Kế hoạch 29-KH/BTCTW
5	Số hóa hồ sơ nghiệp vụ	Ban hành tài liệu hướng dẫn số hóa hồ sơ cán bộ, hồ sơ BVCTNB (xác định danh mục hồ sơ cần số hóa, quy trình số hóa).	31/8/2026	Kế hoạch 29-KH/BTCTW
6	TTHC của Đảng trên môi trường điện tử	Rà soát, tái cấu trúc các TTHC; Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện yêu cầu nghiệp vụ để triển khai 03 TTHC của Đảng trên môi trường điện tử.	30/09/2026	Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW
7	Nâng cao ứng dụng AI trong công việc	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ sử dụng AI trong xử lý công việc	31/8/2026	Kế hoạch 29-KH/BTCTW
8	Nội dung đánh giá, xếp loại theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu	Xây dựng nội dung đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu (sửa Quy định 366-QĐ/TW)	30/9/2026	Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW
9	Điều hành Chiến dịch	Xây dựng Dashboard điều hành thống nhất trong toàn Ngành, kênh hỗ trợ, báo cáo tuần, báo cáo tổng kết Chiến dịch, bảng kiểm sản phẩm bắt buộc và danh mục nhiệm vụ chuyển tiếp.	Duy trì đến 30/11/2026	Kế hoạch 29-KH/BTCTW

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhóm điều hành, thể chế và kiến trúc

Văn phòng Ban: (1) Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 100 ngày thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số của ngành TCXDD; phân công nhiệm vụ theo “6 rõ - 1 xuyên suốt”; xây dựng, triển khai, vận hành Hệ thống dashboard. Thời hạn hoàn thành 20/7/2026; (2) Hoàn thiện Danh mục dữ liệu và từ điển dữ liệu;

rà soát sự phù hợp giữa quy trình nghiệp vụ, kiến trúc hệ thống, chuẩn dữ liệu và quy định kết nối, chia sẻ dữ liệu. Thời hạn hoàn thành 31/8/2026.

2. Nhóm quy trình số

Vụ Cơ sở đảng, đảng viên: Phối hợp với Văn phòng Ban phát triển, mở rộng các chức năng Sổ tay đảng viên điện tử gồm khai báo, cập nhật, chỉnh sửa thông tin đảng viên; thẻ đảng viên điện tử; huy hiệu Đảng; miễn công tác và sinh hoạt đảng; phiếu báo đảng viên từ trần; tin tức, sự kiện; tích hợp TTHC của Đảng trên môi trường điện tử. Sổ tay đảng viên điện tử được kết nối, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu thống nhất với Cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên. Thời hạn hoàn thành 30/11/2026.

3. Nhóm dữ liệu số

Vụ Cơ sở đảng, đảng viên: Phối hợp với Văn phòng Ban tổ chức triển khai; làm giàu, làm sạch, chuẩn hóa, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên; bổ sung chức năng theo dõi chất lượng dữ liệu; xác định rõ đơn vị chủ quản dữ liệu, đơn vị cập nhật dữ liệu, đơn vị khai thác dữ liệu và cơ chế kiểm tra định kỳ. Dữ liệu đủ điều kiện phục vụ Sổ tay đảng viên điện tử và 04 thủ tục hành chính của Đảng. Thời hạn hoàn thành 30/11/2026.

4. Nhóm các phân hệ Hệ thống thông tin lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng

Văn phòng Ban: Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ hoàn thiện để triển khai đồng bộ các phân hệ CSDL cán bộ; tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; bảo vệ chính trị nội bộ; nghiên cứu khoa học; đào tạo bồi dưỡng cán bộ; sức khỏe cán bộ; mỗi phân hệ phải có bộ quy trình nghiệp vụ, danh mục dữ liệu, phân quyền, tài liệu hướng dẫn, lớp tập huấn và tiêu chí nghiệm thu. Thời hạn hoàn thành 15/9/2026.

5. Nhóm số hóa hồ sơ nghiệp vụ

Văn phòng Ban: Tham mưu ban hành hướng dẫn số hóa hồ sơ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ; quy định rõ danh mục thành phần hồ sơ cần số hóa, hướng dẫn thực hiện. Thời hạn hoàn thành 31/8/2026.

6. Nhóm thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử

Vụ Cơ sở đảng, đảng viên: Hoàn thành rà soát, tái cấu trúc các TTHC của Đảng theo Quy định số 338-QĐ/TW, ngày 09/7/2025 của Ban Bí thư, bảo đảm dữ liệu làm trung tâm, giảm thời gian xử lý, giảm thành phần hồ sơ, giảm thao tác nhập liệu và không yêu cầu cung cấp lại thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu dùng chung; phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện yêu cầu nghiệp vụ để triển khai các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường số. Thời hạn hoàn thành 30/9/2026.

7. Nhóm AI trong công việc

Văn phòng Ban: Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ sử dụng AI trong xử lý công việc. Thời hạn hoàn thành 31/8/2026.

8. Nhóm tài chính, giải ngân, kỷ luật thực thi

Văn phòng Ban: Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hướng dẫn kinh phí chính lý, số hóa hồ sơ nghiệp vụ. Nhiệm vụ thường xuyên.

Vụ Cơ sở đảng, đảng viên: Xây dựng nội dung đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu. Thời hạn hoàn thành 30/9/2026.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng

Lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch trong toàn ngành TCXDĐ; bảo đảm đồng bộ thống nhất từ Trung ương đến cơ sở.

2. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng

Thiết lập cơ chế giao ban định kỳ; chế độ báo cáo hằng tuần để đánh giá tiến độ triển khai các nhiệm vụ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp.

Theo dõi sát các nhóm nhiệm vụ trọng tâm; hỗ trợ các đơn vị xây dựng, triển khai các phân hệ thuộc HTTT lĩnh vực TCXDĐ; lập phiếu xử lý vướng mắc; tham mưu phương án xử lý các việc vượt thẩm quyền.

3. Văn phòng Ban - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Chủ trì điều phối Kế hoạch; vận hành dashboard; tham mưu thể chế; chủ trì tài liệu hướng dẫn số hóa, tập huấn, hỗ trợ người dùng; tổng hợp báo cáo tuần, báo cáo tháng và báo cáo tổng kết.

4. Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban Tổ chức Trung ương

Là chủ quản nghiệp vụ phân hệ thuộc lĩnh vực được giao; chịu trách nhiệm về quy trình nghiệp vụ, tiêu chuẩn, chất lượng dữ liệu, hiệu quả sử dụng và phối hợp nghiệm thu, xây dựng tài liệu tập huấn trước khi triển khai.

Có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ trên Dashboard; báo cáo phải thể hiện rõ tiến độ, kết quả thực hiện, sản phẩm đầu ra, minh chứng điện tử, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chậm tiến độ (nếu có) và kiến nghị, đề xuất.

5. Ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai; tổ chức cập nhật, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu, số hóa hồ sơ tại địa phương, đơn vị; bảo đảm dữ liệu sống, đúng thực tế; kịp thời phản hồi vướng mắc để xử lý thống nhất.

Có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ trên Dashboard hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Ngành Tổ chức xây dựng Đảng. Báo cáo phải thể hiện rõ tiến độ, kết quả thực hiện, sản phẩm đầu ra, minh chứng điện tử, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chậm tiến độ (nếu có) và kiến nghị, đề xuất.

6. Nghiệm thu và đánh giá

Việc nghiệm thu kết quả được thực hiện trên cơ sở sản phẩm số, dữ liệu phát sinh trên hệ thống thông tin, Dashboard điều hành và các minh chứng điện tử; hạn chế việc nghiệm thu chủ yếu dựa trên báo cáo bằng văn bản.

Định kỳ đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện Chiến dịch đối với các đơn vị, tập thể và cá nhân trên cơ sở dữ liệu số, chỉ số KPI và mức độ hoàn thành nhiệm vụ; kết quả đánh giá là căn cứ để xem xét thi đua, khen thưởng, kiểm điểm trách nhiệm và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển tiếp sau khi kết thúc Chiến dịch.

Trong quá trình thực hiện, những nội dung phát sinh, chưa phù hợp được điều chỉnh, bổ sung kịp thời, bảo đảm mục tiêu cuối cùng là có sản phẩm cụ thể, vận hành thực chất, an toàn, thống nhất, có khả năng nhân rộng trong toàn Ngành.

Nơi nhận:

- BCĐ CDS trong các cơ quan Đảng;
- Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo;
- Thường trực các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương;
- Các ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Các đồng chí thành viên Tổ Giúp việc;
- Các vụ, cục, đơn vị;
- Lưu BCĐ.

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC TW

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Nguyễn Duy Ngọc

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
1.	Ban hành kế hoạch; phân công 6 rõ - 1 xuyên suốt; mở dashboard theo dõi tiến độ.	- Đơn vị: Văn phòng Ban - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hà Minh Hải	Các vụ, cục, đơn vị	Kế hoạch; bảng phân công; dashboard vận hành	20/7/2026
2.	Tham mưu ban hành Quyết định Danh mục dữ liệu và từ điển dữ liệu HTTT lĩnh vực TCXDĐ.	- Đơn vị: Văn phòng Ban - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hà Minh Hải	Các vụ, cục, đơn vị liên quan	Trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định danh mục dữ liệu và từ điển dữ liệu; tài liệu API và điều kiện sử dụng.	31/8/2026
3.	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng phát triển, mở rộng tính năng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử theo phê duyệt của Ban Bí thư, giai đoạn 1 gồm các tính năng: khai báo, cập nhật, chỉnh sửa thông tin đảng viên	- Đơn vị: Văn phòng Ban - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hà Minh Hải	Vụ CSĐ,ĐV, VPTWĐ, Viettel	Hoàn thiện chức năng và tài liệu hướng dẫn cập nhật thông tin	31/8/2026
4.	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng phát triển, mở rộng tính năng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ theo phê duyệt của Ban Bí thư, giai đoạn 2: các tính năng còn lại.	- Đơn vị: Vụ CSĐ, ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Bùi Thị Quỳnh Vân	Văn phòng Ban, VPTWĐ, Viettel	Hoàn thiện các chức năng được nâng cấp đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ	30/11/2026
5.	Bổ sung chức năng theo dõi chất lượng dữ liệu đảng viên trên CSDL tổ chức đảng, đảng viên.	- Đơn vị: Văn phòng Ban - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hà Minh Hải	VPTWĐ, Viettel, Vụ CSĐ, ĐV	Hoàn thiện chức năng theo dõi tỷ lệ chuẩn hóa dữ liệu (đôn đốc xử lý các sai sót, trùng lặp hoặc thiếu hụt).	31/8/2026
6.	Tổ chức triển khai làm sạch, chuẩn hóa, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên.	- Đơn vị: Vụ CSĐ, ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Bùi Thị Quỳnh Vân	Văn Phòng Ban, VPTWĐ và	Tham mưu Ban hành Kế hoạch để các tỉnh ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện (bắt đầu thực	10/9/2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
			cơ quan liên quan	hiện sau khi VPTWĐ và nhà thầu Viettel hoàn thành công cụ hỗ trợ theo sản phẩm đầu ra của nhiệm vụ số 3).	
7.	Rà soát, tái cấu trúc TTHC của Đảng theo Quy định số 338-QĐ/TW.	- Đơn vị: Vụ CSĐ, ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Bùi Thị Quỳnh Vân	Văn phòng Ban, VPTWĐ, VNPT	Danh mục thủ tục hành chính của Đảng được rà soát.	30/9/2026
8.	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện yêu cầu nghiệp vụ để triển khai 03 TTHC của Đảng trên môi trường điện tử.	- Đơn vị: Vụ CSĐ, ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Bùi Thị Quỳnh Vân	Văn phòng Ban	Rà soát, đề xuất phương án điều chỉnh, tối ưu quy trình nghiệp vụ đối với 03 TTHC thuộc phạm vi của Ban Tổ chức Trung ương để phù hợp với phương án triển khai CSDL đảng viên theo mô hình mới nhằm tiếp tục cắt giảm các bước thủ tục hành chính khi thực hiện trên môi trường số.	30/09/2026
9.	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện và tổ chức triển khai phân hệ CSDL cán bộ.	- Đơn vị: Vụ Cán bộ - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hoàng Trung Dũng	Văn phòng Ban, VPTWĐ, Tecapro	Hoàn thiện các chức năng phân hệ CSDL cán bộ; tài liệu, tập huấn sử dụng	15/9/2026
10.	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện và tổ chức triển khai phân hệ CSDL Tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm	- Đơn vị: Vụ Tổ chức Điều lệ - Lãnh đạo Ban: Đ/c Nguyễn Thanh Bình	Văn phòng Ban, VPTWĐ, Tecapro	Hoàn thiện các chức năng phân hệ CSDL Tổ chức bộ máy, biên chế, VTVL; tài liệu, tập huấn sử dụng	15/9/2026
11.	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện và tổ chức triển khai phân hệ CSDL bảo vệ chính trị nội bộ.	- Đơn vị: Cục BVCTNB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trịnh Mạnh Linh	Văn phòng Ban, VPTWĐ, Tecapro	Hoàn thiện các chức năng phân hệ CSDL BVCTNB; tài liệu, tập huấn sử dụng	15/9/2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
12.	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện và tổ chức triển khai phân hệ CSDL nghiên cứu khoa học của Ban Tổ chức Trung ương.	- Đơn vị: Vụ NCKHTCCB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hoàng Trung Dũng	Văn phòng Ban, VPTWĐ, Tecapro	Hoàn thiện các chức năng phân hệ CSDL nghiên cứu khoa học; tài liệu, tập huấn sử dụng	15/9/2026
13.	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện và tổ chức triển khai phân hệ CSDL đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.	- Đơn vị: Cục ĐTBDCB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Nguyễn Thành Tâm	Văn phòng Ban, VPTWĐ, Tecapro	Hoàn thiện các chức năng phân hệ CSDL đào tạo, bồi dưỡng; tài liệu, tập huấn sử dụng	15/9/2026
14.	Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng hoàn thiện và tổ chức triển khai phân hệ CSDL sức khỏe cán bộ, kết nối cơ sở y tế được giao nhiệm vụ.	- Đơn vị: Vụ CSCB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Nguyễn Thanh Bình	Văn phòng Ban, VPTWĐ, Tecapro	Hoàn thiện các chức năng phân hệ CSDL sức khỏe cán bộ; tài liệu, tập huấn sử dụng	15/9/2026
15.	Rà soát, xác định danh mục, thành phần hồ sơ cán bộ cần số hóa, tham gia góp ý và hướng dẫn nội dung chuyên môn có liên quan trong quá trình thực hiện	- Đơn vị: Vụ Cán bộ - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hoàng Trung Dũng	Văn phòng Ban	Danh mục, thành phần hồ sơ cán bộ cần số hóa	10/8/2026
	Rà soát, xác định danh mục, thành phần hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ cần số hóa, tham gia góp ý và hướng dẫn nội dung chuyên môn có liên quan trong quá trình thực hiện	- Đơn vị: Cục BVCTNB - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trịnh Mạnh Linh	Văn phòng Ban	Danh mục, thành phần hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ cần số hóa	10/8/2026
	Xây dựng tài liệu hướng dẫn số hóa hồ sơ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ.	- Đơn vị: Văn phòng Ban - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hà Minh Hải	Vụ Cán bộ, Cục BVCTNB	Văn bản hướng dẫn	31/8/2026
16.	Mở kênh hỗ trợ, tổng hợp câu hỏi thường gặp, cơ chế phản hồi.	- Đơn vị: Văn phòng Ban - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hà Minh Hải	Các vụ, cục, đơn vị	Kênh hỗ trợ; bộ câu hỏi thường gặp trên dashboard	Duy trì cả đợt

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
17.	Nâng cao ứng dụng AI trong công việc	- Đơn vị: Văn phòng Ban - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hà Minh Hải	Các vụ, cục, đơn vị liên quan	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ sử dụng AI trong công việc.	31/8/2026
18.	Xây dựng nội dung đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu	- Đơn vị: Vụ CSĐ, ĐV - Lãnh đạo Ban: Đ/c Bùi Thị Quỳnh Vân	04 đảng ủy trực thuộc TW; cơ quan liên quan	Trình cấp có thẩm quyền nội dung đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phương pháp KPI/OKR dựa trên dữ liệu (sửa Quy định 366-QĐ/TW).	30/9/2026
19.	Xây dựng dữ liệu theo dõi địa bàn: thông tin dữ liệu cần quản lý, tần suất cập nhật, nguồn dữ liệu	- Đơn vị: Vụ I - Lãnh đạo Ban: Đ/c Trịnh Mạnh Linh	Văn phòng Ban	Báo cáo kết quả theo dõi địa bàn	20/11/2026
20.	Xây dựng dữ liệu theo dõi địa bàn: thông tin dữ liệu cần quản lý, tần suất cập nhật, nguồn dữ liệu	- Đơn vị: Vụ II - Lãnh đạo Ban: Đ/c Bùi Thị Quỳnh Vân	Văn phòng Ban	Báo cáo kết quả theo dõi địa bàn	20/11/2026
21.	Xây dựng dữ liệu theo dõi địa bàn: thông tin dữ liệu cần quản lý, tần suất cập nhật, nguồn dữ liệu	- Đơn vị: Vụ III - Lãnh đạo Ban: Đ/c Nguyễn Thành Tâm	Văn phòng Ban	Báo cáo kết quả theo dõi địa bàn	20/11/2026
22.	Xây dựng dữ liệu theo dõi địa bàn: thông tin dữ liệu cần quản lý, tần suất cập nhật, nguồn dữ liệu	- Đơn vị: Vụ V - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hà Minh Hải	Văn phòng Ban	Báo cáo kết quả theo dõi địa bàn	20/11/2026
23.	Tổng hợp báo cáo tổng kết Chiến dịch, bảng kiểm sản phẩm bắt buộc, danh mục việc chuyển tiếp.	- Đơn vị: Văn phòng Ban - Lãnh đạo Ban: Đ/c Hà Minh Hải	Các vụ, cục, đơn vị	Báo cáo tổng kết; bảng kiểm; danh mục nhiệm vụ chuyển tiếp	30/11/2026

**PHỤ LỤC 02: DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA BAN TỔ CHỨC
CÁC TỈNH ỦY, THÀNH ỦY, ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
1.	Tổ chức triển khai Kế hoạch	Văn bản triển khai	25/7/2026
2.	Tổ chức triển khai làm sạch, chuẩn hóa, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên tại địa phương	Tối thiểu 98% dữ liệu được chuẩn hóa, làm sạch, đối soát, đồng bộ. Chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.	30/11/2026
3.	Phối hợp tổ chức triển khai 04 TTHC của Đảng trên môi trường điện tử.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
4.	Phối hợp tổ chức triển khai phân hệ CSDL cán bộ.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
5.	Phối hợp tổ chức triển khai phân hệ CSDL Tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
6.	Phối hợp triển khai phân hệ CSDL bảo vệ chính trị nội bộ.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
7.	Phối hợp triển khai phân hệ CSDL đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
8.	Phối hợp triển khai phân hệ CSDL sức khỏe cán bộ, kết nối cơ sở y tế được giao nhiệm vụ.	Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với Trung ương để Hệ thống vận hành ổn định, thông suốt	Theo lộ trình triển khai của Trung ương
9.	Triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ đảng viên	Báo cáo số tài liệu hồ sơ được số hóa (số hồ sơ, số trang / số mét...)	Theo Kế hoạch 29-KH/BTCTW
10.	Triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ cán bộ, hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ.	Báo cáo số tài liệu hồ sơ được số hóa (số hồ sơ, số trang / số mét...)	Theo hướng dẫn của BTCTW
11.	Tổng hợp báo cáo tổng kết Chiến dịch.	Báo cáo tổng kết Kế hoạch	30/11/2026